

Số: /2026/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn cho trẻ mầm non, học sinh khuyết tật học bán trú, nội trú tại các Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH12;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn cho trẻ mầm non, học sinh khuyết tật học bán trú, nội trú tại các Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND ngày tháng năm 2026 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn cho trẻ mầm non, học sinh khuyết tật học bán trú, nội trú tại các Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết quy định chính sách đặc thù hỗ trợ trẻ mầm non, học sinh khuyết tật học bán trú, nội trú tại các Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng: Trẻ mầm non, học sinh khuyết tật học bán trú, nội trú tại các Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Hỗ trợ tiền ăn đối với trẻ mầm non, học sinh khuyết tật học bán trú, nội trú tại các Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk như sau:

a) Mỗi trẻ mầm non, học sinh bán trú buổi trưa được hỗ trợ tiền ăn trưa mỗi tháng là 560.000 đồng và được hưởng không quá 09 tháng/năm học;

b) Mỗi trẻ mầm non, học sinh nội trú được hỗ trợ tiền ăn mỗi tháng là 1.470.000 đồng và được hưởng không quá 09 tháng/năm học.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách quy định hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này bảo đảm theo quy định pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa XI, Kỳ họp thứ....thông qua ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Viện KSND, TAND, THADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm Công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH